

MỠ BỤNG CHƯA CHẮC ĐÃ XẤU

Màng mỡ dưới bụng chúng ta cho tới gần đây vẫn được coi là phần thừa và không phục vụ nhiều vai trò. Tuy nhiên các nhà nghiên cứu y học tại đại học Loyola Chicago Stritch đã phát hiện ra màng mỡ này giữ nhiệm vụ quan trọng để điều hòa hệ thốn

>>> Tế bào gốc lớp mỡ ở bụng giúp điều trị bệnh tim

Phát hiện này mở đường cho các loại thuốc mới trong cấy ghép nội tạng các bệnh nhân có khả năng tự miễn dịch như những người nhiễm bệnh Lupus và bệnh Crohn.

"Chúng tôi hiện đã có bằng chứng rằng các mô mỡ béo ở bụng không chỉ là chất béo thừa", giáo sư Makio Iwashima, tác giả nghiên cứu được công bố tại ngày 6 tháng 6 trên PloS ONE cho hay.

Lớp mỡ bụng không hoàn toàn "thừa" như người ta vẫn nghĩ. (Ảnh: ScienceDaily)

Mỡ bụng là một màng nối ổ bụng với tất cả các cơ quan ở bụng. Nó là một kho lưu trữ các mô mỡ.

Một nhóm nghiên cứu đứng đầu bởi Iwashima và bác sĩ phẫu thuật phổi nổi tiếng Robert Love đã kiểm tra các tác động mà mỡ bụng tới tế bào T trên chuột thí nghiệm.

Tế bào T là dòng tế bào đầu tiên của hệ miễn dịch chống lại các virus trong cơ thể người. Thông thường chúng phát hiện tấn công và tiêu diệt vi khuẩn, virus và các tác nhân lây nhiễm khác. Nhưng trong cơ thể chuột nhiễm khuẩn, khi kích hoạt mỡ bụng với tế bào T, tế bào này không nhân đôi mà chết đi. Các tế bào mỡ bụng chỉ có tác dụng với tế bào T đang chống lại vi khuẩn và vô hại với các tế bào T bình thường.

Các nhà khoa học lý giải, từ các tế bào mỡ bụng tiết ra một chất đặc biệt xuống hệ thống miễn dịch và ngăn hệ thống hoạt động. Sử dụng các tế bào mỡ ở bụng giảm các tác dụng phụ so với các loại thuốc đang được sử dụng hiện nay ở các bệnh nhân được cấy ghép phổi.

Ngoài ra các tế bào mỡ bụng còn có khả năng tái tạo các mô bị hỏng, Iwashima nói. Các tế bào này chứa tế bào gốc trung mô di chuyển đến phần bị thương và tái tạo mô.

Trong quá trình nghiên cứu, các nhà khoa học đã tìm ra trong bình nuôi cấy mô, tế bào mỡ bụng có thể biệt hóa thành tế bào xương hay phổi. Iwashima tin rằng các tế bào mỡ này có thể là cơ quan quyết định cho việc chữa trị và tái tạo mô.

Nghiên cứu được hỗ trợ bởi Viện y tế quốc gia và Quỹ Nghiên cứu Van Kampen Cardiovascular.